

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 918 /UBND-KTTH

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 3 năm 2013

Về kế hoạch mua xe ô tô
phục vụ công tác chung cho
các cơ quan, đơn vị năm

2013

| | |
|--------------------------------------|----------------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI | |
| CV ĐẾN | Số:.....17.84..... |
| | Ngày: 21/3/2013..... |
| | Chuyên:..... |

Kính gửi: Thường trực HUBND tỉnh

Trên cơ sở Nghị quyết số 27/2012/NQ-HUBND ngày 10/12/2012 của HUBND tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 7 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2013, UBND tỉnh đã bố trí tại Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 khoản kinh phí 14 tỷ đồng từ nguồn ngân sách nhà nước để mua xe ô tô phục vụ nhiệm vụ chung của các cơ quan và đơn vị trên địa bàn tỉnh trong năm 2013.

Đầu năm 2013, nhằm tranh thủ khoản kinh phí 250 triệu đồng từ Công ty Cổ phần Ô tô Trường Hải hỗ trợ và tạo điều kiện cho Tỉnh đoàn mua xe ô tô phục vụ nhu cầu công tác của đơn vị, được sự thống nhất của tập thể UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 11/01/2013 giải quyết khoản kinh phí 790 triệu đồng cho Tỉnh đoàn từ nguồn kinh phí mua xe ô tô đã bố trí trong dự toán năm 2013 tại Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 nêu trên. Phần kinh phí mua xe ô tô còn lại được bố trí tại Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh là 13,210 tỷ đồng, UBND tỉnh dự kiến bố trí mua xe ô tô phục vụ nhiệm vụ chung của các Sở, ngành, đơn vị và địa phương trong tỉnh như sau:

1. Nguyên tắc thực hiện mua xe ô tô:

- Không vượt tiêu chuẩn, định mức xe của các đơn vị theo quy định;
- Giá mua: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý sử dụng phương tiện đi lại trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty nhà nước.

- Cơ cấu nguồn kinh phí mua xe: Thực hiện theo Quyết định số 3005/QĐ-CT ngày 17/10/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc quy định mức giá và nguồn kinh phí mua xe ô tô trong các cơ quan hành chính sự nghiệp thuộc tỉnh và Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2013. Riêng đối với đơn vị thuộc Sở có nguồn thu do đơn vị tự bố trí kinh phí, ngân sách nhà nước không hỗ trợ.

- Việc mua xe ô tô được tổ chức đấu thầu theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đấu thầu mua sắm tài sản.

2. Thời điểm thực hiện mua xe: chia làm 02 đợt, 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm.

3. Ngoài ra, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại cuộc họp giao ban UBND tỉnh mở rộng ngày 25/02/2013, UBND tỉnh thống nhất cho phép Công an tỉnh mua mới 03 xe ô tô phục vụ nhiệm vụ công tác của Công an các huyện Minh Long, Ba Tơ và Trạm Công an Đức Phổ, trong đó:

- Trạm Công an Đức Phổ: Sử dụng từ kinh phí xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông năm 2013 tại Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh (phần chi của Công an tỉnh).

- Công an huyện Ba Tơ và Minh Long: Sử dụng 50% kinh phí xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông năm 2013 tại Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh (phần chi của Công an tỉnh) và 50% còn lại do UBND huyện Ba Tơ và Minh Long hỗ trợ.

- Việc mua xe ô tô của các đơn vị công an nêu trên được tổ chức đấu thầu theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đấu thầu mua sắm tài sản.

(Chi tiết danh mục, chủng loại xe và thời điểm mua xe của các đơn vị, địa phương theo phụ lục đính kèm)

Kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất để UBND tỉnh chỉ đạo triển khai việc mua xe ô tô phục vụ nhiệm vụ chung của các Sở, ngành và địa phương trong tỉnh năm 2013./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VPUB: C, PVP, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTH. Vy97.

CHỦ TỊCH



Cao Khoa

MUA XE Ô TÔ NĂM 2013
(Kèm theo Công văn UBND-KTTH ngày 20 / 3 / 2013 của UBND tỉnh)



| STT | Tên cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh | Số lượng, loại xe | Giá mua tối đa (triệu đồng) | Nguồn kinh phí (triệu đồng) | |
|-----------|---------------------------------------|-------------------|-----------------------------|-----------------------------|------------------|
| | | | | Ngân sách tỉnh | Đơn vị tự bố trí |
| 4 | Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh | 17 xe | 17.280 | 13.000 | 4.280 |
| 1 | 06 tháng đầu năm 2013 (đợt 1) | 10 xe | 8.800 | 6.504 | 2.296 |
| 1 | Sở, Ban ngành tỉnh | 04 xe | 3.200 | 2.880 | 320 |
| 1.1 | Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh | 1 xe 12 chỗ ngồi | 720 | 648 | 72 |
| 1.2 | Thanh tra tỉnh | 1 xe 2 cầu | 1.040 | 936 | 104 |
| 1.3 | Sở Ngoại vụ | 1 xe 1 cầu | 720 | 648 | 72 |
| 1.4 | Văn phòng Tỉnh ủy | 1 xe 1 cầu | 720 | 648 | 72 |
| 2 | Huyện miền núi | 02 xe | 2.080 | 1.664 | 416 |
| 2.1 | Huyện ủy Minh Long | 1 xe 2 cầu | 1.040 | 832 | 208 |
| 2.2 | Huyện ủy Tây Trà | 1 xe 2 cầu | 1.040 | 832 | 208 |
| 3 | Huyện đồng bằng | 03 xe | 2.800 | 1.960 | 840 |
| 1 | Huyện ủy Đức Phổ | 1 xe 2 cầu | 1.040 | 728 | 312 |
| 2 | UBND huyện Sơn Tịnh | 1 xe 2 cầu | 1.040 | 728 | 312 |
| 3 | UBND thành phố Quảng Ngãi | 1 xe 1 cầu | 720 | 504 | 216 |
| 4 | Đơn vị thuộc Sở | 01 xe | 720 | 0 | 720 |
| 4.1 | Trung tâm Giới thiệu việc làm tỉnh | 1 xe 1 cầu | 720 | 0 | 720 |
| II | 06 tháng cuối năm 2013 (đợt 2) | 10 xe | 8.480 | 6.496 | 1.984 |
| 1 | Sở, Ban ngành tỉnh | 04 xe | 3.200 | 2.880 | 320 |
| 1.1 | Sở Khoa học và Công nghệ | 1 xe 2 cầu | 1.040 | 936 | 104 |
| 1.2 | Sở Giáo dục và Đào tạo | 1 xe 1 cầu | 720 | 648 | 72 |
| 1.3 | Hội nông dân | 1 xe 12 chỗ ngồi | 720 | 648 | 72 |
| 1.4 | Trường Chính trị | 1 xe 1 cầu | 720 | 648 | 72 |
| 2 | Huyện miền núi, hải đảo | 03 xe | 2.800 | 2.240 | 560 |
| 2.1 | UBND huyện Sơn Hà | 1 xe 2 cầu | 1.040 | 832 | 208 |
| 2.2 | UBND huyện Lý Sơn | 1 xe 1 cầu | 720 | 576 | 144 |
| 2.3 | UBND huyện Nghĩa Hành | 1 xe 2 cầu | 1.040 | 832 | 208 |
| 3 | Huyện đồng bằng | 01 xe | 1.040 | 728 | 312 |
| 3.1 | Huyện ủy Mộ Đức | 1 xe 2 cầu | 1.040 | 728 | 312 |

| | | | | | |
|----------|--|--------------|--------------|----------|----------|
| 4 | Đơn vị thuộc Sở | 02 xe | 1.440 | 648 | 792 |
| 4.1 | Ban Tôn giáo | 1 xe 1 cầu | 720 | 648 | 72 |
| 4.2 | Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản | 1 xe 1 cầu | 720 | 0 | 720 |
| B | Các đơn vị thuộc tỉnh (xe chuyên dùng) | 03 xe | 2.160 | - | - |
| 1 | Trạm Cảnh sát giao thông Đức Phổ | 1 xe 1 cầu | 720 | - | - |
| 2 | Công an huyện Ba Tơ | 1 xe 1 cầu | 720 | - | - |
| 3 | Công an huyện Minh Long | 1 xe 1 cầu | 720 | - | - |

Ghi chú: Việc mua xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông của các đơn vị thuộc Công an tỉnh tại Mục B Kế hoạch trên:

1. Trạm Cảnh sát giao thông Đức Phổ: Sử dụng từ kinh phí xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông năm 2013 theo Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh (phần chi của Công an tỉnh);
2. Công an huyện Ba Tơ và Minh Long: Sử dụng 50% từ kinh phí xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông năm 2013 theo Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh (phần chi của Công an tỉnh) và 50% còn lại do UBND huyện Ba Tơ và Minh Long hỗ trợ./.